

Bản án số: 198/2019/HSST
Ngày 27 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Liên
Bà Vũ Thị Khuôn
- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Đức - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 201/2019/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Lục Đức D, sinh năm 1990; ĐKKHKT: thôn A, xã B, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; trú tại: Tổ dân phố S, phường M, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: không; dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Lục Đức H, sinh năm 1955 và bà Bùi Thị Á, sinh năm 1957; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Chưa

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 64 ngày 29/5/2014 của Công an huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt tiền 1.000.000đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Nộp tiền phạt ngày 02-6-2014.

Bản án số 19/2019/HSPT ngày 25/02/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02-10-2019 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Nguyễn Bích D1, sinh năm 1996. ĐKKHKT: thôn L, xã Đường Âm, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang.

Chỗ ở: Ngõ 5 khu N, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Lục Đức H, sinh năm 1983; trú tại: Tổ dân phố S, phường M, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0h ngày 23/01/2019, Lục Đức D điều khiển xe máy Honda Wave màu bạc BKS: 89K5 – 4407, mượn của anh trai là Lục Đức H đi từ thôn S, xã Minh Đức, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên đến thành phố Hải Dương, mục đích vào các khu nhà trọ trộm cắp tài sản. Khoảng 02h00' cùng ngày Dương đi đến khu nhà trọ tại số 7/5, khu Nhật Tân, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương thấy không khóa cổng, D dựng xe máy ở ngoài ngõ rồi đi vào phòng trọ số 02 ở cuối dãy trọ bên phải của chị Nguyễn Bích D1. Quan sát thấy cửa phòng trọ cài chốt phía trong bằng chốt cài ngang nhưng có khe hở lộ then chốt cửa. D lấy 01 chiếc móc treo quần áo bằng kim loại ở cửa phòng đẩy chốt mở được cửa phòng trọ vào phòng và sử dụng đèn pin điện thoại soi thấy tại vị trí dưới chân bàn nhựa kê ở sát giường ngủ của chị D1 có để 01 chiếc túi xách bên trong có 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Toshiba loại Satellittle L510, 1Gb Ram, chip Intel Pentium(R) Dual-Core T4400, HDD 250Gb, 01 bộ sạc. D lấy chiếc túi xách cùng chiếc máy tính trên rồi ra xe mang về nhà cất giấu, sau đó D mang chiếc máy tính đi bán nhưng không bán được nên đã giữ lại để sử dụng.

Khoảng 02h ngày 05/7/2019 D lén lút vào phòng trọ số nhà 2, khu Nhật Tân, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương của chị Lương Thị Th ở Bản P, xã Quai Càng, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên để trộm cắp tài sản nhưng không lấy được tài sản gì, khi D bỏ ra ngoài thì bị chị Th phát hiện và quần chúng bắt giữ, báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Hải Dương. Thu giữ 01 con dao kích thước khoảng 02 x 20 cm; 01 thanh nhôm tròn uốn cong kích thước khoảng 03 x 18 cm; 01 điện thoại Samsung màu hồng lắp sim số 0947753726, 0971849967; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu bạc, biển kiểm soát: 89K5 – 4407.

Tại cơ quan điều tra, Lục Đức D đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Bích D1 vào ngày 23/01/2019.

Ngày 05/7/2019 bà Bùi Thị Á là mẹ của D, đã tự nguyện giao nộp 01 bộ máy tính xách tay gồm 01 chiếc túi xách bên trong có 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Toshiba loại Satellittle L510, 1Gb Ram, chip Intel Pentium(R) Dual-Core T4400, HDD 250Gb, 01 bộ sạc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 73/KL-HĐĐG ngày 03/10/2019 và Kết luận định giá bổ sung số 73A ngày 07/10/2019 của Hội đồng định giá trị tài sản tổ tụng hình sự thành phố Hải Dương xác định: 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Toshiba loại Satellittle L510, 1Gb Ram, chip Intel Pentium(R) Dual-Core T4400, HDD 250Gb trị giá 1.900.000 đồng, 01 chiếc túi xách trị giá 60.000 đồng, 01 bộ sạc trị giá: 50.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 2.010.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 199/VKS-HS ngày 12-11-2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Lục Đức D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lục Đức D khai nhận hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Bích D1 vào ngày 23/01/2019 và không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của UBND thành phố Hải Dương, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng.

Người bị hại xin xét xử vắng mặt. Về hình phạt đề nghị xử bị cáo D theo quy định của pháp luật; về trách nhiệm dân sự đề nghị bồi thường tiền sửa chữa máy tính là 470.000đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lục Đức D phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Lục Đức D từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 02-10-2019;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 586; Điều 589 của Bộ luật Dân sự; bị cáo Lục Đức D phải bồi thường cho chị Nguyễn Bích D1 470.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Tuyên trả lại cho bị cáo Lục Đức D 01 điện thoại Samsung màu hồng nhưng tiếp tục quản lý để bảo đảm thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Bị cáo Lục Đức D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lục Đức D không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người bị hại chị Nguyễn Bích D1 xin xét xử vắng mặt nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Lục Đức D tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại tại cơ quan điều tra; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02

giờ ngày 23/01/2019, tại phòng trọ số 02 khu nhà trọ số 7/5, khu Nhật Tân, phường Tứ Minh, TP Hải Dương, Lục Đức D lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Bích D1 ở thôn L, xã Đường Âm, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang 01 túi xách bên trong có 01 máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu Toshiba loại Satellittle L510, 1Gb Ram, chip Intel Pentium(R) Dual-Core T4400, HDD 250Gb và 01 sạc máy tính. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 2.010.000 đồng.

[3] Bị cáo Lục Đức D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. nhận thức được hành vi lợi dụng sơ hở lén lút chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Bích D1 là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi cá nhân, muốn có tiền chi tiêu cá nhân mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Với giá trị tài sản chiếm đoạt và hành vi đó của Lục Đức D đủ yếu tố cấu thành về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Xác định quyết định truy tố của VKSND thành phố Hải Dương đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lục Đức D là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, do đó cần phải xử lý nghiêm để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Về nhân thân: Lục Đức D là người có nhân thân xấu. Bản thân bị cáo đã có hành vi phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” trước khi thực hiện hành vi ngày 23/01/2019 và bị xét xử theo bản án số 19/2019/HSPT ngày 25/2/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt Lục Đức D 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Về tình tiết tăng nặng: không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt vào ngày 05/7/2019 Lục Đức D đã tự khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Bích D1. Quá trình điều tra và tại phiên toà, Lục Đức D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lục Đức D không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định; không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Ngày 26/10/2019 Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hải Dương đã trả cho anh Lục Đức H 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu bạc, biển kiểm soát: 89K5 – 4407, anh Hải không có yêu cầu bồi thường gì, HĐXX không xem xét, giải quyết.

- Ngày 29/10/2019 Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hải Dương đã trả lại cho chị Nguyễn Bích D1 01 chiếc túi xách bên trong có 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Toshiba và 01 sạc máy tính. Sau khi nhận lại tài sản, ngày 21/11/2019 chị D1 có đơn đề nghị: Chiếc máy tính lâu ngày không sử dụng phải sửa chữa theo phiếu xác nhận sửa chữa Laptop ngày 02/11/2019 với số tiền là

470.000đ, chị D1 yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền này. Tại phiên tòa, bị cáo Dương đồng ý bồi thường cho chị D1 470.000đ tiền sửa chữa máy tính nên cần chấp nhận sự tự nguyện này của bị cáo. Bị cáo Lục Đức D có trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Bích D1 số tiền 470.000đ theo quy định tại Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao kích thước khoảng 02 x 20 cm; 01 thanh nhôm tròn uốn cong kích thước khoảng 03 x 18 cm thu giữ ngày 05/7/2019 cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Samsung màu hồng lắp sim số 0947753726, 0971849967 thu giữ ngày 05/7/2019 là tài sản của D nên cần tuyên trả lại cho bị cáo Lục Đức D nhưng cần tiếp tục quản lý để bảo đảm thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo Lục Đức D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác: Đối với anh Lục Đức H khi cho D mượn xe máy Honda Wave màu bạc BKS: 89K5 – 4407, không biết D sử dụng để phạm tội nên không xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi của Lục Đức D vào phòng trọ của chị Lương Thị Th nhưng không trộm cắp được tài sản gì nên không xử lý là phù hợp.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, r khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 586; Điều 589 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Lục Đức D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Hình phạt chính:

Xử phạt: Bị cáo Lục Đức D 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 02-10-2019.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lục Đức D có trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Bích D1 số tiền 470.000đ (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được bồi thường có đơn đề nghị thi hành án khoản tiền phải thi hành, nếu người phải thi hành án chậm trả khoản tiền phải trả thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí: Bị cáo Lục Đức D phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lục Đức D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người bị hại (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP Hải Dương;
- CQCSĐT-Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- CQTHAHS-Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam-CA tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu